|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN - CƠ QUAN (1) -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: ...(2)../20..(3).../TTLT-...(4)... | *Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 20...(3)...* |

**THÔNG TƯ LIÊN TỊCH**

**……………………..(5)………………..........**

*Căn cứ ……………………………………………(6)..................................................................... ;*

*Chánh án Tòa án nhân dân tối cao và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao/Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ và Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao liên tịch.........(5)………………*

**……….(7)……….**

**……………………………………..**

**Điều 1.** .......................................................................................................................

...................................................................................................................................

**Điều.** ..........................................................................................................................

...................................................................................................................................

**…….(7)…….**

**………………………………………………..**

**Điều.** ..........................................................................................................................

...................................................................................................................................

**Điều.** ..........................................................................................................................

................................................................................................................................ ./.

|  |  |
| --- | --- |
| **CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ** (8b) *(Chữ ký, dấu)*    **Họ và tên** | **CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ** (8a) *(Chữ ký, dấu)*    **Họ và tên** |
| ***Nơi nhận:*** - ……………..; - Lưu: VT (...), ...(9). A.XX(10). |  |

***Ghi chú:***

(1) Tên cơ quan chủ trì và tên cơ quan khác tham gia ban hành thông tư liên tịch.

(2) Thông tư liên tịch được đăng ký và ghi số thứ tự tại văn thư của cơ quan chủ trì soạn thảo.

(3) Năm ban hành.

(4) Chữ viết tắt tên cơ quan chủ trì và tên cơ quan tham gia ban hành thông tư liên tịch.

(5) Tên thông tư liên tịch.

(6) Căn cứ pháp lý để ban hành ghi đầy đủ tên loại văn bản, số, ký hiệu, cơ quan ban hành, ngày tháng năm ban hành văn bản và tên gọi của văn bản (riêng luật, pháp lệnh không ghi số, ký hiệu, cơ quan ban hành).

(7) Nội dung của thông tư liên tịch; tùy từng trường hợp, có thể kết cấu thành phần, chương, mục, tiểu mục.

(8a) Thủ trưởng cơ quan chủ trì soạn thảo thông tư liên tịch.

(8b) Chức vụ của người đứng đầu cơ quan đồng ban hành thông tư liên tịch; chức vụ của người ký thông tư liên tịch phải ghi đầy đủ, bao gồm chức danh và tên cơ quan, tổ chức; trường hợp cấp phó ký thay thì ghi chữ viết tắt “KT.” vào trước chức vụ của người đứng đầu, bên dưới ghi chức vụ của người ký.

(9) Chữ viết tắt tên đơn vị chủ trì soạn thảo thuộc cơ quan chủ trì soạn thảo và cơ quan (tổ chức) tham gia và số lượng bản lưu. Thông tư liên tịch được lưu tại văn bản của cơ quan chủ trì soạn thảo; lưu hồ sơ tại đơn vị soạn thảo của cơ quan chủ trì soạn thảo và cơ quan (tổ chức) tham gia ban hành.

(10) Ký hiệu người đánh máy, nhân bản và số lượng bản phát hành.